

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Ac**

Bản án số: 105/2021/HS-ST

Ngày 12 – 10 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Công Khả

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Thị Hoàng Oanh

2. Bà Bùi Thị Hòa Bình

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa:
ông Ngô Tuấn Kiệt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 10 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm và tuyên án công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2021/TLST-HS ngày 03/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2021/QĐXXST-HS ngày 01/10/2021, đối với bị cáo:

Ông A; giới tính: nam; sinh năm: 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú và chỗ ở: đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 06/12; con ông N (đã chết) và bà G; chưa vợ con.

Tiền án; tiền sự: không

Bị cáo tại ngoại (có mặt)

Bị hại: bà B; sinh năm: 1963; địa chỉ: đường C, Phường D, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: ông T – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: đường F, Phường I, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 00 sáng ngày 17/3/2021, tại Khoa chấn thương chỉnh hình Bệnh viện Nhân dân Gia Định, ông A từ phòng bệnh số 229 đi vệ sinh ở ngoài phòng, sau đó quay về phòng khi đi ngang qua giường bệnh số 48 ở hành lang lầu 01 thì thấy bà B đang nằm ngủ trên giường bệnh số 48 cùng với cháu, túi quần bên phải phía trước của bà B có tiền lòi ra. A đã lợi dụng bà B đang ngủ say, lén lút dùng tay phải kéo khóa túi quần bên phải phía trước của bà B lấy trộm số tiền 10.950.000 đồng. Sau đó, A mang số tiền đi về phòng bệnh số 229 Khoa chấn thương chỉnh hình, bỏ vào bao thuốc lá Jet màu trắng, cất giấu trong giỏ màu đen để ở đầu giường rồi đi ngủ. Sau khi ngủ dậy bà B phát hiện mất tiền nên đã trình báo bảo vệ bệnh viện, qua trích xuất hình ảnh từ camera xác định A chính là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tiền nên đã báo Công an Phường Q và mời A lên làm việc. A đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm tiền như trên và chỉ nơi cất giấu tiền. Công an Phường Q, quận T đã tiến hành lập hồ sơ và bàn giao đối tượng cùng tang vật cho Công an quận Bình Thạnh điều tra theo quy định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thạnh, A đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Thu giữ, xử lý vật chứng:

- 01(một) đĩa DVD bên trong lưu trữ đoạn video do camera ghi lại hình ảnh đối tượng A trộm cắp tài sản (gửi theo hồ sơ chính).

- 01 (một) vỏ hộp thuốc lá hiệu Jet màu trắng, bên trong rỗng A sử dụng để cất giấu số tiền 10.950.000 đồng mà A lấy trộm;

- 01 (một) túi màu đen bằng vải đã cũ kích thước khoảng 30cm x 40cm A sử dụng để cất giấu số tiền 10.950.000 đồng mà A lấy trộm;

- 01 (một) quần đùi ngắn sọc dọc màu đỏ, đen, trắng; 01 đôi dép lười màu đen là quần A mặc và dép A mang khi thực hiện hành vi trộm cắp tiền;

- Số tiền 10.950.000 đồng gồm 20 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 05 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng là tiền mà A lấy trộm của bà B, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà B vào ngày 17/3/2021.

Phản dân sự: bị hại là bà B đã nhận lại số tiền bị mất trộm nên không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 132/CT-VKSBBTh ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo A về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo A thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo A trình bày: không có ý kiến gì về hành vi phạm tội, khung hình phạt và tội danh Viện kiểm sát truy tố. Đề nghị Hội đồng

xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo các tình tiết, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh bị cáo khó khăn thời điểm thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo A từ năm 06 tháng đến 01 năm tù. Vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Tại cơ quan điều tra cũng như thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và bị hại, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, cho thấy: vào khoảng 02 giờ 00 sáng ngày 17/3/2021, tại giường bệnh số 48 ở hành lang lầu 01 Khoa chấn thương chỉnh hình Bệnh viện Nhân dân Gia Định, ông A đã có hành vi lén lút lấy số tiền 10.950.000 đồng của bà B.

[2.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã lén lút lấy trộm số tiền 10.950.000 đồng của bị hại. Đây là lỗi cố ý của bị cáo. Do đó, hành vi của bị cáo A đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Số tiền bị cáo lấy trộm đã được trả lại ngay cho bị hại nên hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại, bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của địa phương nên Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:*

[4.1] Về trách nhiệm dân sự: bị hại B đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.2] Về vật chứng:

- 01(một) đĩa DVD bên trong lưu trữ đoạn video do camera ghi lại hình ảnh bị cáo A trộm cắp tài sản: là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết lưu hồ sơ vụ án.

- 01 (một) vỏ hộp thuốc lá hiệu Jet màu trắng; (một) túi màu đen bằng vải đã cũ kích thước khoảng 30cm x 40cm; 01 (một) quần đùi ngắn sọc dọc màu đỏ, đen, trắng; 01 đôi dép lười màu đen: đây là những công cụ, phương tiện hoặc trang phục bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về án phí:* bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Xử phạt bị cáo A 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo A cho Ủy ban nhân dân Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị

cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo A phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ hộp thuốc lá hiệu Jet màu trắng; (một) túi màu đen bằng vải đã cũ kích thước khoảng 30cm x 40cm; 01 (một) quần đùi ngắn sọc dọc màu đỏ, đen, trắng; 01 đôi dép lười màu đen

- Lưu hồ sơ vụ án: 01(một) đĩa DVD bên trong lưu trữ đoạn video do camera ghi lại hình ảnh bị cáo A trộm cắp tài sản.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2021 giữa Công an quận Bình Thạnh và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh)

3/Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo được rõ)

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Trại giam Chí Hoà - CA q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.54 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Ủy ban nhân dân P12, Q11;
- Lưu VP - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Khả

